

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 121/2020/HSPT

Ngày: 31/8/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Các Thẩm phán: Ông **Ngô Hà Nam**

Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na** -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết**- Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 98/2020/TLPT-HS ngày 30/7/2020 đối với bị cáo **Trần Hữu B** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020 HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Hữu B**, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1991 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 49, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Hữu L (s) và bà Nguyễn Thị Bích T (s). Có vợ là Nguyễn Thị Phương H (đã ly hôn)và có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 09/10/2018, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng. Ngày 16/8/2019 chấp hành xong.

Nhân thân:

- Ngày 21/8/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số: 5781/QĐ-UBND tập trung cai nghiện ma túy tại Trung Tâm Giáo dục - Dạy Nghề 05 - 06 thành phố Đà Nẵng.

- Ngày 29/11/2016, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/02/2020; Tạm giam ngày 29/02/2020. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 22 giờ ngày 19/02/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Hữu B liên lạc và đến khu vực đường ray xe lửa đoạn đường C, quận C, thành phố Đà Nẵng gặp một nam thanh niên tên H (không rõ nhân thân lai lịch) để mua 1.100.000 đồng ma túy loại hàng đá. Sau đó, B mang số ma túy này về nhà cất giấu và lấy một ít ra sử dụng. Đến sáng ngày 20/02/2020, B điều khiển xe mô tô hiệu SH màu trắng đen mang biển kiểm soát 43F1-343.40 mang theo số ma túy còn lại cất giấu trong người đi đến quán Game điện tử bắn cá tại số 1.001 đường B thuộc phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng để chơi Game. Khoảng 12 giờ cùng ngày, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an phường Hòa Hiệp Nam đã tiến hành kiểm tra hành chính tại quán game điện tử bắn cá nói trên thì phát hiện, thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của Trần Hữu B 01 gói ny lông có kích thước 7cm x 4cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy loại hàng đá (Được niêm phong đánh ký hiệu A) nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Hữu B. Quá trình điều tra, Trần Hữu B còn khai nhận trước đó đã mua ma túy của nam thanh niên tên H như nói trên 02 lần vào các ngày 15 và 17/02/2020 với số tiền 500.000 đồng và 700.000 đồng để sử dụng cá nhân.

Theo Kết luận giám định số: 57/GĐ-MT ngày 26/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu A là ma túy, loại **Methamphetamine**, khối lượng mẫu tinh thể là: **3,960 gam**.

Tại Bản án sơ thẩm số 38/2020 HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu B **03(Ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 29/6/2020, bị cáo Trần Hữu B có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin xét xử theo trình tự phúc thẩm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Hữu B theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Về nội dung: Xét về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2020/HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, mức án 03 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Sau khi xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo, đề giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Hữu B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 12 giờ 00 ngày 20/02/2020 tại quán Game điện tử bắn cá số 1.001 đường B thuộc phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng, Trần Hữu B đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine có **khối lượng 3,960 gam** với mục đích để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Liên Chiểu phối hợp với Công an phường Hòa Hiệp Nam kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ và bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật, đồng thời xử phạt mức án 03 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hữu B; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Hữu B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2020.

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3.Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- PV27; PC81 công an thành phố;
- TAND quận Liên Chiểu;
- THA DS quận Liên Chiểu;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Hồng Minh

